**Bài 2: Trực quan hóa dữ liệu và các xử lý dữ liệu**

*GV: Trịnh Viết Giang*

1. Biểu đồ phân tán (scatter plot)

VD1: Biểu diễn mqh giữa lợi nhuận, doanh số BH chi tiết theo sane phẩm sản xuất

1. Biểu đồ nhiệt (heat map)

VD2: Biểu đồ nhiệt với chi tiết theo loại danh mục, khu vực được biểu dien cung voi do lon doanh thu, màu sắc là lợi nhuận

1. Biêu đồ địa lý (Geo map)

VD3: Biểu đồ địa lý với vĩ độ và kinh độ trong bài, thể hiện độ lớn doanh số và chi tiết các địa phương

1. Bins & Histograms

VD4: Biểu đồ với phân khoảng hộp sales và đếm số KH thuộc vùng đó

Q1: Hãy phân tích doanh thu và lợi nhuận trên biểu đồ

1. Biểu diễn các giá trị cụ thể
2. Biểu diễn bảng crosstable

VD1: Tạo báo cáo doanh số theo nhóm hàng và vùng

1. Biểu diễu Highligh Tables
2. Tính toán dữ liệu(Calculation)
3. Tính toán dữ liệu – Table calculation
4. Tính toán dữ liệu – Quick table calculation
5. Tính toán dữ liệu – Calculation Fields

Q2: Phân tích trực quan hóa dữ liệu

VD1: Bạn hãy tạo ra 1 trường có tên tỷ xuấtt lợi nhuận = tong LN / tong DT

VD2: Bạn hãy tạo ra một trường cảnh báo có nội dung như ssau: tỷ suất LN < 0

VD3: Bạn hãy đưa ra trường cảnh báo như sau: tên cảnh báo DT với đk: DT > 500 thì là DT cao; DT > 250 là DT Trung Bình; còn lại DT Thấp

3. Sử dụng cấu trúc rẽ nhánh

Chúng ta có thể tạo một nhóm theo doanh thu theo cấu trúc “If…Else”:

If [Điều kiện] then [Giá trị trả về]

Elseif [Điều kiện] then [Giá trị trả về]

Else…

END

4. Ứng dụng Parameter – thay đổi measures

CASE [Chon measures]

WHEN 1 THEN [Sales]

WHEN 2 THEN [Profit]

WHEN 3 THEN [Quantity]

END

5. Trực quan hóa dữ liệu cơ bản(tỷ trọng, thị phần)

5.1. Trực quan hóa dữ liệu cơ bản – Pie chart

5.2. Trực quan hóa dữ liệu cơ bản – Donut chart